

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: /CTQNG - TTHT

V/v giảm thuế GTGT theo
Nghị định số 44/2023/NĐ-CP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày tháng năm

Kính gửi: Tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Ngày 30/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Nhằm giúp doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn nắm bắt kịp thời, thực hiện đúng quy định, Cục Thuế giới thiệu và lưu ý một số nội dung chính về giảm thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 101/2023/QH15 của Quốc hội như sau:

1. Đối tượng giảm thuế GTGT và mức giảm thuế GTGT:

- Giảm thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

+ Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo số 44/2023/NĐ-CP.

+ Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo số 44/2023/NĐ-CP.

+ Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo số 44/2023/NĐ-CP.

+ Việc giảm thuế GTGT cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định trên được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế GTGT. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế GTGT.

Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế GTGT đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT hoặc đối tượng chịu thuế GTGT 5% theo quy định của Luật Thuế GTGT thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế GTGT và không được giảm thuế GTGT.

- Mức giảm thuế giá trị gia tăng:

+ Cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT.

+ Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện:

- Đối với cơ sở kinh doanh tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ:

Khi lập hóa đơn GTGT cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT, tại dòng thuế suất thuế GTGT ghi “8%”; tiền thuế GTGT; tổng số tiền người mua phải thanh toán. Căn cứ hóa đơn GTGT, cơ sở kinh doanh bán hàng hóa, dịch vụ kê khai thuế GTGT đầu ra, cơ sở kinh doanh mua hàng hóa, dịch vụ kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào theo số thuế đã giảm ghi trên hóa đơn GTGT.

- Đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu:

Khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế GTGT, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15”.

- Trường hợp cơ sở kinh doanh đã lập hóa đơn và đã kê khai theo mức thuế suất hoặc mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT chưa được giảm theo quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP thì người bán và người mua xử lý hóa đơn đã lập theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ. Căn cứ vào hóa đơn sau khi xử lý, người bán kê khai điều chỉnh thuế đầu ra, người mua kê khai điều chỉnh thuế đầu vào (nếu có).

- Cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai các hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP cùng với Tờ khai thuế GTGT.

- Chính sách về giảm thuế GTGT có hiệu lực từ ngày 01/07/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

(Cục Thuế gửi kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ).

Cục Thuế thông báo để các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo tỉnh (phối hợp);
- Đài PTTH, Báo Quảng Ngãi (phối hợp);
- Các Phòng, các CCT;
- BBT Trang TTĐT;
- Lưu: VT, TTHT(ntphuong).

**KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Võ Hùng